

LÊ BẢO TỊNH BAN MÊ THUẬT



THÁNH LỄ

CẦU NGUYỆN

tâm tình tháng MƯỜI MỘT

03-11-2026

- Lưu hành nội bộ -

TÂM TÌNH THÁNG MƯỜI MỘT**LBT: Tháng Mười Một -2026**

Tháng Mười Một ơi!

Gửi dùm ta...

... Một chút nhớ,

Một chút thương,

Một chút yêu,

Đong đầy nơi sâu thẳm...



Tháng Mười Một, Tháng cầu cho các tín hữu đã qua đời, nhắc chúng ta nhớ về Cội Nguồn.

Ngay từ buổi đầu của Kitô giáo, Hội Thánh lữ hành đã hết lòng kính nhớ, dâng lời cầu cho những người đã qua đời, vì cầu nguyện để họ được giải thoát khỏi tội lỗi là một ý nghĩ lành thánh (2Mcb 12,45).

Trong tâm tình đó, chúng ta cầu nguyện cho các linh hồn nơi luyện ngục, cầu nguyện cho Ông Bà, Cha Mẹ, anh em thân hữu đã ra đi trước chúng ta.

Trước hết, chúng ta tưởng nhớ, tri ân và cầu nguyện cho quý vị Ân Sư:

- Đức Cha Phêrô Nguyễn Huy Mai (+04.8.1990)
- Đức Cha Giuse Trịnh Chính Trực (+23.9.2011)
- Đức Cha Giuse Nguyễn Tích Đức (+23.5.2011)
- Đức Cha Phaolô Nguyễn Văn Hòa (+14.02.2017)
- Cha giáo Augustinô Maria Nguyễn Văn Tra (+26.10.2009)
- Cha giáo Phaolô Lê Thanh Thiên (+11.12.2010)
- Cha giáo Augustinô Hoàng Đức Toàn (+04.02.2026)
- Cha giáo Antôn Phạm Ngọc Lan (+08.4.1992)
- Cha giáo Vinh Sơn Nam Huân (+30.6.1998)
- Cha giáo Anrê Trần Xuân Cường (+30.11.2025)
- Cha giáo Anrê Lê Trần Bảo (+14.02.2017)
- Cha giáo Giuse Trần Xuân Lãm (+19.12.2021)
- Thầy Giuse Nguyễn Thái Đình (+23.9.2017)
- ...

Tri ân và cầu nguyện cho quý Ân nhân:

- Sr. Anrê - Maria Rosa Nguyễn Thị Thống (+ 27.12.2020)
- Sr. Maria Anê Nguyễn Thị Mỹ Thọ (+ 26.4.2025)
- Sr. Gioan – Maria Lucia Trần Thị Thiết (+ 26.9.2012)
- Cụ Antôn Trịnh Văn Khả (+21.4.1991)
- ...

Cầu nguyện cho quý Cha và quý Bạn đồng môn:

- Cha Phêrô Trương Văn Khoa (+03.01.2017)
- Cha Phaolô Nguyễn Công Minh (+01.8.2013)
- Cha Giuse Trần Ngọc Cầu (+31.8.2025)
- Cha JB. Nguyễn Đình San (+28.10.2002)
- Cha Gioan Nguyễn Sơn (+19.9.2020)
- Cha Phaolô Hồ Phi Phú (+23.9.2019)
- Cha Tôma Thiện – GB. Đặng Kim Hoàng (+07.10.2015)
- Anh Vincent Đỗ Kim Châu (+23.5.2018)
- Anh GB. Nguyễn Văn Chung (+04.8.1999)
- Anh Phêrô Phạm Lữ Danh (+24.8.2013)
- Anh Giuse Lương Nghĩa Hiệp (+12.10.2002)
- Anh FX. Nguyễn Văn Lương (+02.01.2015)
- Anh Antôn Nguyễn Quang Năm (+20.4.2023)
- Anh Giuse Vũ Đức Thuần (+10.8.2018)
- Anh Phạm Văn Rông (+13.01.1986)
- Anh GB. Hoàng Ngọc Anh (+28.11.2025)
- Anh Giuse Hoàng Xuân Hoa (+15.6.2023)
- Anh Đôminicô Vũ Đăng Khoa (+07.01.2023)
- Anh GB. Hoàng Ngọc Trí (+03.8.2008)
- Anh Gioan Dương Văn Bằng (+31.5.2020)
- Anh Phêrô Đinh Ngọc Châu (+30.01.2023)

- Anh Giuse Nguyễn Minh Đắc (+07.6.1995)
- Anh GB. Nguyễn Xuân Huê (+22.10.1970)
- Anh Gioan Nguyễn Văn Linh (+25.01.2026)
- Anh Giuse Vũ Công Lý (+06.12.1996)
- Anh GB. Nguyễn Trục Minh (+04.4.1989)
- Anh Gioan Bosco Lê Đức Phượng (+07.7.2017)
- Anh Giuse Cao Thanh Sơn (+21.6.1998)
- Anh Phêrô Bùi Văn Thế (+13.12.1993)
- Anh Gioan Nguyễn Kim Tiên (+14.11.2017)
- Anh Ninh Văn Thế (?)
- Anh Phêrô Vương Kim Khuê (+02.01.2005)
- Anh GB. Trần Quốc Tuấn (+18.02.2026)
- Anh Giuse Nguyễn Hữu Ánh (+22.9.2005)
- Anh Giuse Nguyễn Hữu Ánh (+22.12.2009) ?
- ...

Cầu cho quý Chị và các cháu:

- Chị Têrêxa Nguyễn Thị Mỹ Dung và cháu Têrêxa Nguyễn Thị Mỹ Ý (vợ và con anh Saviô Nguyễn Quốc Minh Đạo) (+27.7.2008)
- Chị Têrêxa Nguyễn Thị Hồng Lam (+22.11.2020) (vợ anh Hoàng Công Huân)
- Chị Têrêxa Trịnh Thị Tiến (+17.6.2014) (vợ anh Ninh Văn Thế)

- Chị Maria Nguyễn Thị Mộng Liên (+05.8.2026) (vợ anh Nguyễn Hữu Ánh)
- Cháu Christopher Phan Thanh Quang (+25.11.2025) (con anh Phan Thanh Long)
- Cháu Giuse Vũ Lê Thái Hoàng (+04.12.2010) (con anh Vũ Đình Bình)
- Cháu Augustinô Nguyễn Duy Quốc (+05.7.2020) (con anh Nguyễn Quốc Luyện)
- Cháu Cécilia Hà Thị Lệ Quyên (+16.6. 2019) (con anh Hà Quảng Đại)
- Cháu Giuse Nguyễn Hữu Luật (+05.7.2019) (con anh Nguyễn Hữu Tuyển)
- ...

Tháng Mười Một năm nay, chúng ta cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng: Cầu cho việc sử dụng của cải đúng đắn. Xin cho của cải được sử dụng đúng đắn, không rơi vào cám dỗ của sự ích kỷ, nhưng luôn nhằm phục vụ công ích và tình liên đới với những người thiếu thốn hơn.

Tháng Mười Một, tạ ơn Hồng ân:

- Kỷ niệm 43 năm Hôn phối của anh chị Giuse Phạm Ngọc Minh – Cecilia Nguyễn Thị Thanh Tâm (03.11.1983);
- Kỷ niệm 50 năm Hôn phối của anh chị Giuse Nguyễn Minh Thành – M. Madalena Nguyễn Thị Thu Nguyệt (16.11.1976).
- Kỷ niệm 30 năm Hôn phối của anh chị Giuse Hoàng Xuân Hùng – Maria Hà Ngọc Lan (20.11.1996).

Tháng Mười Một, hân hoan mừng kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (24.11), bổn mạng Giáo hội Việt Nam; Mừng kính thánh Anrê, tông đồ (30.11), bổn mạng anh Phạm Anh Tuấn,...

Tháng Mười Một, chúc mừng sinh nhật Cha giáo Giuse Trịnh Văn Hân (11.11.1944), Đức Cha Giuse Nguyễn Thế Phương (01.11.1957), anh Lê Minh (06.11), anh Giuse Phan Đình Thuần (12.11.1958), anh FX. Nguyễn Vinh Sơn (29.11.1960), anh Anrê Phạm Anh Tuấn (26.11.1960), anh GB. Lưu Công Tiên (05.11.1962), anh Phêrô Ngô Xuân Cường (01.11.1963),...

Tháng Mười Một, ngày hối hả trôi mau

Mặt trời vội uơm trái cây chín mộng

Đêm mùa đông giấc ngủ dài mơ mộng

Tháng Mười Một về se sắt hanh hao.

Vũ Đình Bình

Thư mời hiệp dâng Thánh lễ cầu nguyện

Tâm tình tháng Mười Một

Tháng Mười Một, Tháng cầu cho các tín hữu đã qua đời. Ngay từ buổi đầu của Kitô giáo, Hội Thánh lễ hành đã hết lòng kính nhớ, dâng lời cầu cho những người đã qua đời, vì cầu nguyện để họ được giải thoát khỏi tội lỗi là một ý nghĩ lành thánh (2Mcb 12,45).

Trong tâm tình đó, chúng ta cùng cầu nguyện:

- Cầu nguyện cho các linh hồn nơi luyện ngục,

- Cầu nguyện cho Ông Bà, Cha Mẹ, anh em thân hữu đã qua đời.
- Cầu nguyện cho quý vị Ân Sư: Đức Cha Phêrô Nguyễn Huy Mai, Đức Cha Giuse Trịnh Chính Trực, Đức Cha Giuse Nguyễn Tích Đức, Đức Cha Phaolô Nguyễn Văn Hòa, Cha giáo Augustino Maria Nguyễn Văn Tra, Cha giáo Phaolô Lê Thanh Thiên, Cha giáo Augustino Hoàng Đức Toàn, Cha giáo Antôn Phạm Ngọc Lan, Cha giáo Vinh Sơn Nam Huân, Cha giáo Anrê Trần Xuân Cương, Cha giáo Anrê Lê Trần Bảo, Cha giáo Giuse Trần Xuân Lãm.
- Cầu nguyện cho quý vị Ân nhân, Quý Cha đồng môn và anh em LBT đã ra đi trước chúng ta.

Đặc biệt, cầu nguyện cho:

- Cha Giuse Nguyễn Tiến Khẩu nhân ngày giỗ 4 năm;
- Anh Gioan Nguyễn Kim Tiến, nhân ngày giỗ 9 năm;
- Chị Têrêxa Nguyễn Thị Hồng Lam (vợ anh Huân), nhân ngày giỗ 6 năm.
- Theo ý nguyện của anh Giuse Nguyễn Minh Thành, cầu cho linh hồn Madalena và Antôn (nhạc mẫu và nhạc phụ).
- Theo ý nguyện của anh Phêrô Trần Cao Khải, cầu cho linh hồn Giacôbê, thân phụ (25.11).

Thánh lễ sẽ cử hành vào lúc 5g30 sáng thứ Ba ngày 03.11.2026 tại nhà nguyện Trung tâm Mục vụ (số 01 Trần Hưng Đạo, P.BMT) do Cha Giuse Bùi Công Chính chủ tế.

Trong Thánh lễ này, chúng ta cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng: Cầu cho việc sử dụng của cải đúng đắn. Xin cho của cải được sử dụng đúng đắn, không rơi vào cám dỗ

của sự ích kỷ, nhưng luôn nhằm phục vụ công ích và tình liên đới với những người thiếu thốn hơn.

Tạ ơn Hồng ân 43 năm Hôn phối của anh chị Giuse Phạm Ngọc Minh – Cecilia Nguyễn Thị Thanh Tâm; 50 năm Hôn phối của anh chị Giuse Nguyễn Minh Thành – M. Madalena Nguyễn Thị Thu Nguyệt; 30 năm Hôn phối của anh chị Giuse Hoàng Xuân Hùng – Maria Hà Ngọc Lan.

Mừng kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (24.11), bốn mạng Giáo hội Việt Nam; Mừng kính thánh Anrê (30.11), bốn mạng anh Phạm Anh Tuấn,...

Chúc mừng sinh nhật: Cha giáo Giuse Trịnh Văn Hân, Đức Cha Giuse Nguyễn Thế Phương, anh Lê Minh, anh FX. Nguyễn Vinh Sơn, anh Anrê Phạm Anh Tuấn, anh Phêrô Ngô Xuân Cường, anh GB. Lưu Công Tiên,...

Sau Thánh lễ, mời dùng cà phê sáng như thường lệ. Sau đó, viếng mộ Đức Cha Phêrô Nguyễn Huy Mai.

Trân trọng kính mời.

Nhóm Admin



THÁNH LỄ

CON HÂN HOAN

Lm. Kim Long



ĐK: Con hân hoan bước lên bàn thờ Chúa, Chúa là hoan



lạc tuổi xuân xanh con. Con nâng muôn phím tơ ngợi khen Chúa, tiếng



lòng rung nhịp với muôn tâm hồn.

1. Vào thánh cung
2. Hồn ta ơi,
3. Lạy Chúa Trời con
4. Cầu Chúa thương



1. dâng tiến hương nguyện cầu ngát bay tỏa tới ngai tòa Chúa.
2. sao đớn đau u sầu? Hãy tin nhiệm sức mạnh của Chúa.
3. sao để con đơn độc, để kẻ thù ác tâm dày xéo?
4. giải ánh quang huy hoàng, dẫn đưa con tới cung điện Chúa.



1. Tâm tư sẽ reo mừng bước lên bàn thánh trong niềm tin.
2. Sao xao xuyến bồn khoăn? Chúa chính là sức mạnh ủi an.
3. Xin thương chống đỡ con thoát tay bọn bất trung tội lỗi.
4. Con nâng phím tơ vàng tán dương lòng Chúa bao tình thương.

Ca nhập lễ

Lạy Chúa, là Thiên Chúa chúng tôi, xin đừng bỏ rơi tôi, và xin đừng lìa xa tôi. Lạy Chúa là quyền lực phần rỗi tôi, xin phù giúp tôi.

Bài Đọc I: Pl 2, 5-11

“Người đã tự hạ mình, vì thế Thiên Chúa đã tôn vinh Người”.

Bài trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gửi tín hữu Philippê.

Anh em thân mến, anh em hãy cảm nghĩ trong anh em điều đã có trong Đức Giêsu Kitô: Người tuy là thân phận Thiên Chúa, đã không nghĩ phải giành cho được ngang hàng với Thiên Chúa; trái lại, Người hủy bỏ chính mình mà nhận lấy thân phận tôi đòi, đã trở nên giống như loài người với cách thức bề ngoài như một người phàm.

Người đã tự hạ mình mà vâng lời cho đến chết, và chết trên thập giá. Vì thế, Thiên Chúa đã tôn vinh Người, và ban cho Người một danh hiệu vượt trên mọi danh hiệu, để khi nghe tên Giêsu, mọi loài trên trời dưới đất và trong địa ngục phải quỳ gối xuống, và mọi miệng lưỡi phải tuyên xưng Đức Giêsu Kitô là Chúa để Thiên Chúa Cha được vinh quang.

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 21, 26b-27. 28-30a. 31-32

Đáp: Lạy Chúa, bởi Chúa mà lời con ca ngợi vang lên trong Đại hội (c. 26a).

Xướng: Bởi Chúa mà lời con ca ngợi vang lên trong Đại hội. Con sẽ làm trọn những lời khấn hứa của con, trước mặt những người tôn sợ Chúa. Bạn cơ bản sẽ ăn và được no nê, những kẻ tìm kiếm Chúa sẽ ca khen Chúa: “Tâm hồn các bạn hãy vui sống tới muôn đời”.

Xướng: Thiên hạ sẽ ghi lòng và trở về với Chúa, khắp cùng bờ cõi địa cầu; và toàn thể bá tánh chư dân sẽ phủ phục trước thiên nhan Chúa. Bao người ngủ trong lòng đất sẽ tôn thờ duy một Chúa.

Xướng: Miêu duệ con sẽ phục vụ Ngài, sẽ tường thuật về Chúa cho thế hệ tương lai, và chúng kể cho dân hậu sinh biết đức công minh Chúa, rằng: “Điều đó Chúa đã làm”.

Alleluia: Tv 147, 12a và 15a

Alleluia, alleluia! - Giêrusalem, hãy ngợi khen Chúa, Đấng đã sai lời Người xuống cõi trần ai. - Alleluia.

Phúc Âm: Lc 14, 15-24

“Anh hãy ra ngoài đường ngoài ngõ, và cố ép người ta vào cho đầy nhà tôi”.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca.

Khi ấy, một người đồng bàn thừa cùng Chúa Giêsu rằng: “Phúc cho kẻ sẽ được ăn tiệc trong nước Thiên Chúa”. Người phán cùng kẻ ấy rằng: “Có một người kia dọn tiệc linh đình, và đã mời nhiều thực khách. Tới giờ dự tiệc, ông sai đầy tớ đi báo cho những kẻ được mời để họ đến, vì mọi sự đã dọn sẵn sàng rồi. Nhưng mọi người đồng thanh xin kiếu. Người thứ nhất nói với ông rằng: “Tôi mới tậu một thửa ruộng, tôi cần phải đi xem đất, nên xin ông cho tôi kiếu”. Người thứ hai nói: “Tôi mới mua năm đôi bò, và tôi phải đi thử chúng, nên xin ông cho tôi kiếu”. Người khác lại rằng: “Tôi mới cưới vợ, bởi đó tôi không thể đến được”.

“Người đầy tớ trở về thuật lại những điều đó cho chủ mình. Bấy giờ chủ nhà liền nổi giận, bảo người đầy tớ rằng: “Anh hãy cấp tốc đi ra các công trường và các ngõ hẻm thành phố mà dẫn về đây những người hành khát, tàn tật, đui mù và què quặt”. Người đầy tớ trở về trình rằng: “Thưa ông, lệnh ông ban đã được thi hành, thế mà hãy còn dư chỗ”. Ông chủ lại bảo người đầy tớ rằng: “Anh hãy ra ngoài đường ngoài ngõ và cố ép người ta vào cho đầy nhà tôi. Vì tôi bảo cho các người biết: không một ai trong những kẻ đã được mời, sẽ được nếm bữa tiệc của tôi”.

Đó là lời Chúa.

HIẾN LỄ CUỘC ĐỜI

Lm. Văn Chi



1. Trên đĩa thánh cuộc đời hiến dâng xin dâng về nhan Chúa, của
2. Trên chén thánh cuộc đời hiến dâng bao nhiêu giọt nước mắt, mồ
3. Như nến cháy bập bùng Chúa ơi, xin dâng lòng yêu mến, cuộc



1. lễ con tiến dâng Ngài, là hy sinh lao khổ gian trần.
2. hôi loang thắm ruộng đồng, nguyện dâng lên như lễ ân tình.
3. sống cho dầu hao gầy, hồn con đây yêu Chúa đêm ngày.



Dâng, con xin dâng, Chúa



ơi lễ ân tình này đoàn con xin dâng.



Dâng, con xin dâng, Chúa ơi của lễ hy sinh.

Ca hiệp lễ

Lạy Chúa, xin chỉ cho tôi biết đường lối trường sinh, và xin cho tôi no đầy hoan hỉ trước thiên nhan.

HẠT GIỐNG TÌNH YÊU

LM PHƯƠNG ANH



1. Nếu hạt lúa mì rơi xuống đất không chết đi, không thối đi, thì
2. Nếu mạng sống nào nơi dương thế không chết đi, không thối đi, thì
3. Nếu quả tim nào nơi dương thế không biết yêu, không biết thương, thì



1. nó chỉ tro troi một mình thôi. Và nếu hạt lúa mì rơi xuống đất mà chết
2. nó chỉ tro troi một mình thôi. Và nếu mạng sống nào nơi dương thế mà chết
3. nó chỉ tro troi một mình thôi. Và nếu quả tim nào nơi dương thế mà chết



1. đi và thối đi, thì nó sẽ sinh ra nhiều bông hạt. ĐK: Vạn lạy
2. đi vì hiến dâng, thì nó phát sinh ra nhiều bông hạt.
3. đi vì hiến dâng, thì nó phát sinh ra nhiều hoa quả.



Chúa con biết thế và con muốn con chết đi như hạt lúa mì.



Tình thập giá ngày xưa ấy của Thầy Chí Thánh xin thấp



lên trong con tim con. Nay con bước vào dương thế để làm theo



Ý Cha đã trao khi dựng vũ hoàn. Là con đến để dâng



hiến trọn thân xác để chết đi cho anh em con.

TẠ ƠN CHÚA VỚI MẸ

Tác giả: Thy Yên



ĐK. Chúng con xin tạ ơn Chúa uy quyền toàn năng tình yêu



Chúa nào biết chi báo đền. Chúa muôn đời là Chúa khắp vũ



trụ trời đất ngàn vinh quang cao chiếu hiển trị đời đời.

1. Vì tình

2. Vì tình



Chúa đã chất chứa trong trái tim Mẹ hiền luôn triu

Chúa ôi miên man muôn tháng năm không tàn, dâng triều



mến mãi cứu giúp chở che nguyện cầu. Ngàn phúc

sóng vỗ lớp lớp biển khơi vang rền. Lòng Chúa



ân vẫn nhờ Mẹ, ngàn khổ đau cũng nhờ Mẹ, nhờ Mẹ

thương ôi huyền diệu, quyền Chúa trên muôn thần lực, nguồn an



thương dâng Chúa trót đời tạ ơn.

vui chan chứa thánh ân không với.

MỘT VÀI TÂM TÌNH

Ý nghĩa cuối cùng của người Linh mục và tu sĩ

Không phải những gì còn làm được, nhưng là tình yêu đã sống và sự trung tín đến cùng.

Có một thời, đời người linh mục, tu sĩ được đo bằng những gì ngài thực hiện: những Thánh lễ đã cử hành, những bài giảng đã chia sẻ, những giáo xứ đã phục vụ, những công trình đã xây dựng, những con người đã đồng hành và những tâm hồn đã được nâng đỡ. Cuộc đời ngài gắn liền với một cộng đoàn, một sứ vụ, một nhịp sống luôn có người tìm đến và có việc cần giải quyết. Giữa những bận rộn ấy, người linh mục và tu sĩ ít khi cảm thấy mình đơn độc, bởi ngày tháng luôn được lấp đầy bằng những bồn phận và những cuộc gặp gỡ.

Nhưng rồi thời gian trôi qua. Tuổi già đến, sức khỏe suy giảm, sứ vụ được trao lại cho người khác. Những căn phòng từng quen với tiếng bước chân vội vã nay trở nên yên tĩnh. Chiếc điện thoại ít reo hơn, những cuộc gặp gỡ thưa dần, những người từng gắn bó cũng lần lượt đi xa. Có những linh mục, tu sĩ bắt đầu tự hỏi: Khi không còn đứng trước bàn thờ, không còn giảng dạy, điều hành hay phục vụ như trước, tôi còn có thể làm gì cho Chúa? Và sâu hơn nữa: Nếu không còn làm được những điều từng làm, đời linh mục, tu sĩ của tôi còn ý nghĩa gì?

Có lẽ, đây là một trong những câu hỏi sâu xa nhất của đời tu, bởi nó đưa người linh mục, tu sĩ trở về với chính căn tính của mình. Ý nghĩa cuối cùng của đời linh mục, tu sĩ không nằm ở những gì ngài còn có thể làm cho Thiên

Chúa, nhưng trước hết ở tình yêu mà ngài đã đón nhận từ Thiên Chúa và đã đáp lại bằng cả cuộc đời.

1. Từ làm việc cho Chúa đến ở lại với Chúa

Trong những năm tháng hoạt động, người linh mục, tu sĩ có thể vô tình đồng hóa căn tính của mình với công việc. Ngài thấy mình hữu ích khi có người cần đến, thấy mình có giá trị khi công việc tiến triển, thấy mình được xác nhận qua những thành quả mục vụ. Điều đó không sai, bởi sứ vụ là phần thiết yếu của đời linh mục, tu sĩ. Tuy nhiên, nếu không cẩn thận, người phục vụ có thể quên mất rằng trước khi được sai đi, mình đã được gọi; trước khi trao ban, mình đã được yêu thương; trước khi làm việc cho Chúa, mình đã được mời gọi ở lại với Người.

Đức Giêsu nói với các môn đệ: “Hãy ở lại trong tình thương của Thầy” (Ga 15,9). Lời ấy không chỉ dành cho những ngày đầu của ơn gọi, nhưng còn theo người linh mục, tu sĩ suốt hành trình, kể cả khi tuổi già khiến mọi hoạt động phải dừng lại. Khi đôi tay không còn làm được nhiều việc, trái tim vẫn có thể ở lại trong tình yêu. Khi tiếng nói không còn đủ sức giảng dạy, sự hiện diện âm thầm vẫn có thể trở thành chứng tá. Khi không còn điều hành một cộng đoàn, người linh mục, tu sĩ vẫn có thể hiệp thông với Hội Thánh bằng lời cầu nguyện và sự hiến dâng.

Có thể nói, tuổi già là thời gian thanh luyện một cảm dỗ tinh vi: cảm dỗ nghĩ rằng mình chỉ có giá trị khi còn hữu ích. Người linh mục, tu sĩ cần học cách đón nhận sự thật rằng mình không phải lúc nào cũng mạnh mẽ, không phải lúc nào cũng có câu trả lời, và cũng không phải lúc nào cũng là người ban phát. Có lúc ngài phải trở thành người

đón nhận, để người khác chăm sóc, nâng đỡ và yêu thương mình. Đó không phải là sự thất bại của ơn gọi, nhưng là một phần của hành trình trở nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô, Đấng đã trao ban chính mình và cũng đã để người khác phục vụ mình.

2. Khi thành quả qua đi, điều gì còn lại?

Sách Giảng Viên nhắc chúng ta rằng các thế hệ nối tiếp nhau, những điều con người xây dựng rồi cũng có ngày đổi thay. Những công trình có thể được thay thế, những chức vụ được trao lại, những thành quả có thể dần rơi vào quên lãng. Đời linh mục, tu sĩ cũng không nằm ngoài quy luật ấy. Có những giáo xứ, cộng đoàn ngài từng phục vụ nhiều năm, nay đã đổi thay; những người từng cộng tác đã già đi hoặc qua đời; những sáng kiến từng được xem là quan trọng rồi cũng trở thành một phần của lịch sử.

Đối diện với thực tế ấy, người linh mục, tu sĩ có thể buồn, thậm chí cảm thấy như mình đang bị xóa khỏi cuộc đời mà mình đã dành cả tuổi trẻ để phục vụ. Nhưng đức tin mời gọi ngài nhìn sâu hơn. Thiên Chúa không chỉ nhìn vào những gì con người nhìn thấy. Những lời cầu nguyện âm thầm, những hy sinh không ai biết, những lần tha thứ trong thinh lặng, những giọt nước mắt dành cho đoàn chiên, những điều tốt đẹp được thực hiện mà không để lại tên tuổi — tất cả đều có thể âm thầm sinh hoa trái trong nhiệm vụ ân sủng của Thiên Chúa.

Không phải mọi hoa trái đều có thể nhìn thấy ngay. Người gieo có thể không được chứng kiến ngày mùa gặt; người đặt nền móng có thể không được nhìn thấy công trình hoàn tất. Nhưng đời sống Kitô hữu không được xây

dựng trên nhu cầu phải nhìn thấy kết quả của chính mình. Người linh mục được mời gọi phục vụ trung thành, còn hoa trái thuộc về Thiên Chúa.

Vì thế, điều quan trọng không phải là cuối đời người ta còn nhớ đến mình bao nhiêu, nhưng là trong suốt cuộc đời, mình đã yêu thương thế nào. Danh tiếng có thể phai nhạt, nhưng tình yêu được sống trong Đức Kitô không trở nên vô nghĩa. Những gì được thực hiện vì tình yêu có thể không còn được nhắc đến, nhưng không vì thế mà mất đi giá trị trước mặt Thiên Chúa.

3. Một mình, nhưng không bị bỏ rơi

Một trong những thử thách lớn của đời linh mục, tu sĩ khi về hưu là kinh nghiệm cô đơn. Khi còn phục vụ, sự một mình thường được lấp đầy bởi công việc, những cuộc gặp gỡ và trách nhiệm. Khi những điều ấy giảm dần, người linh mục mới cảm nhận rõ hơn sự trống vắng của thời gian, sự mất mát của bạn bè cùng thế hệ và sự mong manh của thân phận.

Có những buổi sáng chỉ còn một tách cà phê, một căn phòng yên tĩnh và những ký ức trở về. Có những ngày lễ lớn, khi cộng đoàn hân hoan, lòng người già lại nhớ những mùa lễ đã qua. Có những lúc sức khỏe suy yếu, việc đi lại trở nên khó khăn, ngay cả những sinh hoạt quen thuộc cũng phải nhờ đến người khác. Rồi có thể đến một ngày, người linh mục, tu sĩ chỉ còn nằm trên giường, không thể cử hành Thánh lễ hay tham gia các sinh hoạt như trước, chỉ còn biết cầu nguyện trong lòng và chờ đợi giờ Chúa gọi.

Đó là lúc ý nghĩa của sự hiện diện trở nên sâu sắc. Người linh mục, tu sĩ không còn có thể làm nhiều điều cho

cộng đoàn, nhưng chính ngài cũng cần được cộng đoàn yêu thương. Ngài không chỉ là người đã từng ban phát các bí tích, nhưng còn là người anh em cần được thăm viếng; không chỉ là người từng an ủi những người hấp hối, nhưng cũng là người cần được nâng đỡ khi đối diện với cái chết.

Hội Thánh không thể chỉ trân trọng người linh mục, tu sĩ khi ngài còn khỏe mạnh và hoạt động hiệu quả. Sự quan tâm dành cho những linh mục già yếu, bệnh tật và hưu dưỡng cũng là thước đo của tình huynh đệ linh mục, tu sĩ và lòng biết ơn của cộng đoàn. Một cuộc thăm viếng, một lời hỏi han, một sự hiện diện kiên nhẫn có thể giúp một người đang sống trong cô đơn nhận ra rằng đời mình chưa bị lãng quên.

Về phía người linh mục, tu sĩ đức tin không có nghĩa là không còn cảm thấy cô đơn. Đức tin giúp ngài đi qua cô đơn mà không tuyệt vọng, bởi ngài biết rằng sự vắng mặt của con người không đồng nghĩa với sự vắng mặt của Thiên Chúa. Đức Giêsu đã đi vào sự cô đơn của con người, đã trải qua đau khổ và cái chết. Vì thế, ngay trong những giờ phút tưởng như không còn ai ở bên, người linh mục vẫn có thể phó thác cuộc đời mình cho Đấng đã gọi mình và vẫn trung tín với mình.

4. Sứ mạng cuối cùng: học cách trao lại

Có một điều không dễ dàng đối với người đã dành cả đời để phục vụ: học cách trao lại. Trao lại công việc, trao lại quyền quyết định, trao lại những thói quen đã gắn bó với mình, và đôi khi trao lại cả hình ảnh về chính mình mà mình đã gìn giữ suốt nhiều năm.

Người linh mục, tu sĩ có thể nhớ một thời mình được tín nhiệm, được tìm đến, được hỏi ý kiến. Nhưng Hội Thánh không thuộc về riêng một thể hệ, và sứ vụ không phải là tài sản cá nhân. Mỗi người chỉ được trao một thời gian nhất định để phục vụ. Đến lúc, người đi trước cần nhường chỗ cho người đi sau, không phải với tâm trạng bị loại bỏ, nhưng với niềm vui của người đã hoàn thành phần việc được giao.

Trao lại không có nghĩa là phủ nhận quá khứ. Trái lại, đó là cách nhìn nhận quá khứ trong sự thật: mình đã cố gắng, đã có những điều tốt đẹp, nhưng cũng có những giới hạn, những thiếu sót và những điều cần để người khác tiếp tục hoàn thiện. Một đời linh mục, tu sĩ trưởng thành không chỉ biết bắt đầu và xây dựng, mà còn biết kết thúc một giai đoạn với lòng biết ơn và sự tự do nội tâm.

Khi còn trẻ, người linh mục, tu sĩ học cách vâng phục để được sai đi. Khi về già, ngài tiếp tục học vâng phục bằng cách chấp nhận rằng mình không còn là người được sai đi như trước. Ông gọi không biến mất khi một chức vụ kết thúc. Hình thức phục vụ thay đổi, nhưng lời mời gọi yêu thương vẫn còn đó.

5. Cuối cùng, trở về với tình yêu ban đầu

Trong Tin Mừng theo thánh Gioan, sau khi hỏi Phêrô ba lần về tình yêu dành cho mình, Đức Giêsu trao cho ông sứ mạng chăn dắt đoàn chiên. Nhưng Người cũng báo trước rằng sẽ đến lúc Phêrô phải để người khác dẫn mình đến nơi ông không muốn (x. Ga 21,15-19). Hành trình của vị Tông đồ bắt đầu bằng lòng nhiệt thành, nhưng kết thúc trong sự

phó thác. Ông không còn hoàn toàn làm chủ con đường của mình; ông được mời gọi trung tín cho đến cùng.

Đó cũng là hình ảnh sâu xa của đời linh mục, tu sĩ. Khi còn trẻ, ngài bước theo Đức Kitô với những ước mơ và dự định. Qua năm tháng, ngài học phục vụ giữa những niềm vui, thất vọng, thành công và giới hạn. Đến tuổi già, khi không còn nắm giữ được nhiều điều, ngài được mời gọi trở về với câu hỏi căn bản nhất: **Lạy Chúa, Chúa biết con yêu mến Chúa.**

Không phải mọi linh mục, tu sĩ đều có một hành trình hoàn hảo. Có những điều đáng tự hào, nhưng cũng có những ký ức khiến lòng day dứt. Có những người đã được nâng đỡ, nhưng cũng có thể có người từng bị tổn thương vì sự nóng nảy, thiếu sót hoặc giới hạn của người mục tử. Ý nghĩa cuối cùng của đời linh mục, tu sĩ không nằm ở việc phủ nhận những điều ấy, nhưng ở khả năng nhìn lại trong sự thật, xin ơn tha thứ, đón nhận lòng thương xót và phó thác những gì mình không thể sửa chữa hoàn toàn.

Thiên Chúa không đòi người linh mục, tu sĩ phải trở về với Người bằng một bản thành tích không tì vết. Người mời gọi ngài trở về như một người con, với tất cả những gì đã sống, đã làm được và chưa làm được. Cuối cùng, điều nâng đỡ ngài không phải là sự hoàn hảo của bản thân, nhưng là lòng trung tín của Thiên Chúa.

Ý nghĩa cuối cùng của đời người linh mục, tu sĩ, vì thế, không phải là được nhắc tên mãi mãi, cũng không phải là hoàn thành tất cả những dự định đã khởi sự. Đó là sống một đời đã được tình yêu Thiên Chúa gọi mời, để tình yêu

ấy dần biến đổi mình, và cuối cùng phó thác trọn vẹn cuộc đời trong tay Người.



Khi tiếng chuông nhà thờ vẫn ngân lên nhưng ngài không còn đủ sức bước đến bàn thờ; khi đoàn chiên vẫn tiếp tục hành trình nhưng ngài không còn đứng giữa họ; khi những người từng thân thiết lần lượt ra đi, người linh mục, tu sĩ vẫn có thể thưa với Chúa bằng tất cả sự đơn sơ của một người đã đi qua cuộc đời:

Lạy Chúa, con đã cố gắng yêu mến Chúa bằng những gì con có. Có những điều con đã làm được, có những điều còn dang dở, có những lỗi lầm con không thể tự mình sửa chữa. Giờ đây, con xin trao lại tất cả cho lòng thương xót của Chúa. Xin đừng nhìn đến những gì con đã đánh mất, nhưng xin nhìn đến tình yêu mà Chúa đã đặt trong con. Khi con không còn làm được nhiều điều cho Chúa, xin cho con vẫn biết ở lại trong tình yêu của Người.

Và khi giờ cuối cùng đến, xin cho con được bình an trở về với Đấng mà con đã cố gắng yêu mến suốt cuộc đời.

Bởi cuối cùng, đời người linh mục, tu sĩ không kết thúc khi sứ vụ chấm dứt, nhưng hoàn tất khi ngài phó thác trọn vẹn cuộc đời mình cho Thiên Chúa.

Lm. Giuse Hoàng Kim Toan

Khánh nhật Truyền giáo

Bản chất của Hội Thánh là truyền giáo. Loan báo Tin Mừng là trách nhiệm của hết thầy mọi tín hữu trong gia đình Hội Thánh.

“Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo” (Mc 16, 15). Đó là lệnh truyền của Đức Giêsu trao gửi cho các môn đệ trước khi về trời. Và cũng là lệnh truyền cho mỗi người chúng ta.

Khánh nhật Truyền giáo là ngày dành riêng để cầu nguyện cho việc truyền giáo. Hôm nay, Hội Thánh nhắc nhở mỗi Kitô hữu đều có trách nhiệm và bổn phận truyền giáo, nghĩa là đem tình yêu của Chúa đến cho mọi người. Truyền giáo không phải là một khẩu hiệu, mà là căn tính, là dòng máu chảy trong huyết quản của mỗi Kitô hữu.

Nhờ Bí tích Thánh Tẩy, chúng ta được đón nhận phẩm vị làm con Thiên Chúa, trở nên người Môn Đệ thừa sai. Giữa một xã hội hiện đại, nơi con người mãi mê quay cuồng trong những lo toan vật chất, chúng ta phải truyền giáo như thế nào? Truyền giáo có phải là những chuyến “ra khơi” rầm rộ? Hay chỉ là cuộc sống âm thầm trong chính lòng mình?



Nhờ Bí tích Thánh Tẩy, chúng ta được đón nhận phẩm vị làm con Thiên Chúa, trở nên người Môn Đệ thừa sai. Giữa một xã hội hiện đại, nơi con người mãi mê quay cuồng trong những lo toan vật chất, chúng ta phải truyền giáo như thế nào? Truyền giáo có phải là những chuyến “ra khơi” rầm rộ? Hay chỉ là cuộc sống âm thầm trong chính lòng mình?

Nguyên bản tiếng La-tinh của truyền giáo là *Missio* (xuất phát từ động từ *Mittere* – nghĩa là được sai đi). Chúa Giêsu là Đấng được Chúa Cha sai đến thế gian, và Người lại sai mỗi chúng ta lên đường. “Nhu Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em” (Ga 20, 21). Nhưng trước khi đặt chân đến những vùng đất xa xôi, cuộc lên đường đầu tiên và gian khó nhất là “ra đi khỏi chính mình”.

“Ra đi” khỏi cái “Tôi” ích kỷ, mở lòng đón nhận tha nhân, bao dung và tha thứ. Bước ra khỏi những định kiến,

những vỏ bọc cuộc sống. Truyền giáo đòi hỏi chúng ta phải bước qua những rào cản phân biệt về tôn giáo, quan điểm hay địa vị xã hội, để đón nhận mọi người trong tình huynh đệ chân thành.

Sau tất cả những cuộc “ra đi”, điểm cốt lõi và đẹp đẽ nhất của sứ mạng truyền giáo chính là kể lại câu chuyện về Đức Giêsu. Câu chuyện ấy đã được loan báo suốt 2000 năm qua mà chưa từng xưa cũ hay mất đi tính thời sự. Nhưng trong thời đại hôm nay, người ta không còn thích nghe những lời giảng thuyết suông hay những lý thuyết xa xôi. Người ta muốn “đọc” câu chuyện Đức Giêsu xuyên qua chính lối sống của các tín hữu.

Vì vậy, là người Môn Đệ thừa sai, chúng ta cần có trái tim của Chúa – một trái tim biết chạnh lòng thương trước những mảnh đời bất hạnh, biết rung cảm trước nỗi đau của người bệnh tật, biết sẻ chia niềm vui Tin Mừng. Cần có đôi mắt của Chúa – đôi mắt trao gửi sự thiện cảm, nhìn thấy phẩm giá cao quý ẩn sau những con người gầy guộc, lấm lem.

Truyền giáo không đòi hỏi chúng ta phải làm những điều kỳ vĩ hay tạo nên những tiếng vang rầm rộ. Một nụ cười cảm thông, một phút nhẫn nại lắng nghe, một sự trung thực, hay một bàn tay sẵn sàng quảng đại giúp đỡ. Mỗi hành động nhỏ bé ấy vì tình yêu Đức Kitô, chúng sẽ mang lại niềm vui và bình an. Nhờ đó, cuộc đời chúng ta sẽ phản chiếu bóng dáng của Thiên Chúa Tình Yêu đang hiện diện giữa trần gian.

Vũ Đình Bình



Requiescat in pace!